

Bản án số: 46/2021/HSST

Ngày: 29-9-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Lâm

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lý Trung Hiếu

2. Bà Hà Thị Minh Quế

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tuấn, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên tham gia phiên tòa: Ông Lương Xuân Toàn, Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái, Tòa án nhân dân huyện Văn Yên mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2021/TLST-HS, ngày 31 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 47/2021/QĐXXST-HS, ngày 01 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 02/2021/QĐXXST-HS, ngày 14 tháng 9 năm 2021 đối với bị cáo:

Lương Xuân D, Tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 3 năm 1981, tại huyện V, tỉnh Yên Bái; Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lương Ngọc G và bà Mai Thị P; Có vợ là: Hoàng Thị L, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Có 01 con, sinh năm 2011.

Tiền sự: Chưa có. Tiền án: Tại bản án số 25/2015/HSST ngày 15/01/2015 của Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt Lương Xuân D 04 năm tù về tội: “Trộm cắp tài sản” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến ngày 26/01/2018 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích)

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 25/5/2021, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

Ông Lương Ngọc G, sinh năm 1944. Có mặt

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

*** Người chứng kiến:**

Ông Đinh Văn T, sinh năm 1961. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn S, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ ngày 23/5/2021 Lương Xuân D từ nhà điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 21E1- 442.xx mục đích đi tìm mua ma túy về sử dụng. Khi đến km 198 đường Cao tốc Nội Bài - Lào Cai, địa phận xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai, D thấy có mấy người lái xe ô tô đang đứng ở đó, D đi đến hỏi một người đàn ông trong số đó “Có hàng bán không” thì người này trả lời là có. D lấy 800.000 đồng đưa cho người đàn ông, người này nhận tiền và bảo D đứng chờ, khoảng 05 phút sau thì quay lại đưa cho D 01 gói ma túy loại Heroine, D cầm gói ma túy cất vào trong túi quần đang mặc, rồi điều khiển xe mô tô đi về nhà, D lấy lưỡi dao lam cắt một ít ma túy ra sử dụng bằng hình thức chích vào cơ thể, số ma túy còn lại D chia thành 11 gói nhỏ để sử dụng dần. Từ ngày 23/5/2021 đến ngày 25/5/2021 D đã sử dụng hết 08 gói ma túy. Hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/5/2021 D mang 03 gói ma túy còn lại để trong túi quần đang mặc, rồi đi xe mô tô ra khu vực bờ sông Hồng thuộc Thôn S, xã Đ, huyện V, thì bị Công an huyện Văn Yên bắt giữ người và tạm giữ: 01 gói nylon màu đen mở ra bên trong có 03 gói giấy bên trong mỗi gói đều chứa chất bột nén màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA, vỏ máy màu đen, màn hình đen trắng, bàn phím nổi; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 21E1-442.61 và 1.172.000 đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 269/GĐMT ngày 01/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ của Lương Xuân D có tổng khối lượng là: **0,32 gam. 0,12 gam** trích từ **0,32 gam** chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

2. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi khám xét chỗ ở của Lương Xuân D có khối lượng là: **0,08 gam. 0,08 gam** chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy loại Heroine.

Tại phiên tòa bị cáo Lương Xuân D đã thành khẩn khai nhận hành vi tàng trữ 0,4 gam ma túy loại Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân. Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì.

Bản cáo trạng số 41/CT-VKS-VY, ngày 31/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái truy tố bị cáo Lương Xuân D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái luận tội đối với bị cáo, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Xuân D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Xuân D từ **02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.**

Về vật chứng và án phí của vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình là vi phạm pháp luật, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Văn Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác, không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Lương Xuân D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Ngày 23/5/2021 bị cáo Lương Xuân D điều khiển xe mô tô lên xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai mua 800.000 đồng ma túy loại Heroine của một người đàn ông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 25/5/2021, tại Thôn S, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái khi D đang tàng trữ trên người 0,32gam ma túy loại Heroine thì bị Công an huyện Văn Yên, tỉnh Yên Bái bắt quả tang cùng tang vật; Khám xét nơi ở của Lương Xuân D thu giữ 0,08gam ma túy loại Heroine, mục đích để sử dụng. Do khối lượng chất ma túy D tàng trữ tại nhà dưới 0,1gam (chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm) và bị phát hiện cùng thời điểm với lần tàng trữ bị bắt quả tang ngày 25/5/2021 đã bị khởi tố điều tra, nên Cơ quan điều tra không ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D về lần tàng trữ 0,08gam ma túy tại nhà là phù hợp. Tổng cộng bị cáo tàng trữ 0,4 gam ma túy loại Heroine. Hành vi của bị cáo Lương Xuân D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Lương Xuân D là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Hành vi của bị cáo đang bị toàn xã hội bài trừ và lên án, đây là nguyên nhân làm gia tăng các loại tội phạm khác. Do đó, cần phải đưa bị cáo ra xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân, bị cáo Lương Xuân D có sức khỏe, đủ năng lực nhận thức để điều chỉnh mọi hành vi, hoạt động của bản thân. Bị cáo hiểu rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người nhưng không tu dưỡng, rèn luyện bản thân nên đã bị nghiện chất ma túy. Năm 2015 bị Tòa án nhân dân huyện Than Uyên, tỉnh Lai Châu xử phạt 04 năm tù về các tội: “Trộm cắp tài sản” và “Tàng trữ trái phép chất

ma túy”. bị cáo đã chấp hành xong bản án đã được xóa án tích. Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa chữa các khuyết điểm của bản thân mà tiếp tục phạm tội. Đây thể hiện sự coi thường pháp luật, ý thức tu dưỡng và rèn luyện bản thân của bị cáo là rất kém. Do đó cần có một mức hình phạt thỏa đáng, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo. Cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian thì mới có thể giáo dục, cải tạo được bị cáo và phòng chống tội phạm nói chung.

[5] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo, bố đẻ bị cáo là ông Lương Ngọc G được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba và Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba đề giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo nghiện chất ma túy, thu nhập không ổn định không có tài sản nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về nguồn gốc số ma túy Lương Xuân D khai mua của người đàn ông không quen biết quá trình điều tra không xác định được tên tuổi, địa chỉ nên không có căn cứ để xử lý trong vụ án.

[8] Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

+ Số lượng ma túy loại Heroine thu giữ của Lương Xuân D sau khi giám định còn lại **0,2 gam** ma túy loại Heroine được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi “ vật chứng thu giữ của Lương Xuân D - SN 1981 phạm tội về ma túy. Thu giữ tại Thôn S, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 25/5/2021 (sau khi trích mẫu giám định) mặt sau phong bì có các chữ ký của những người tham gia niêm phong và bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái cần tịch thu để tiêu hủy.

+ Đối với số tiền 1.172.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, màn hình đen trắng, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng, xét thấy không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

+ Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE ALPHA, biển kiểm soát 21E1- 442.xx, quá trình điều tra xác định chiếc xe là tài sản chung của gia đình ông Lương Ngọc G (bố đẻ của Lương Xuân D), việc D sử dụng chiếc xe làm phương tiện đi mua ma túy gia đình ông Giáp không biết. Nên Công an huyện Văn Yên đã trả lại chiếc xe cho ông Lương Ngọc G là phù hợp.

[9] Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1 khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Xuân D phạm tội “Tàng Trữ trái phép chất ma túy”

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lương Xuân D **02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.**

Thời hạn tù tính từ ngày 25 tháng 5 năm 2021 ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo.

3. Về vật chứng của vụ án và các vấn đề khác:

+ Tịch thu tiêu hủy: **0,2 gam** ma túy loại Heroine được niêm phong trong một phong bì mặt trước có ghi “ vật chứng thu giữ của Lương Xuân D - SN 1981 phạm tội về ma túy. Thu giữ tại Thôn S, xã Đ, huyện V, tỉnh Yên Bái ngày 25/5/2021 (sau khi trích mẫu giám định) mặt sau phong bì có các chữ ký của những người tham gia niêm phong và bốn hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái.

+ Trả lại cho bị cáo Lương Xuân D số tiền: 1.172.000 đồng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu NOKIA vỏ màu đen, màn hình đen trắng, bàn phím nổi, máy cũ đã qua sử dụng.

4. Về án phí: Bị cáo Lương Xuân D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc thì bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Yên Bái;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- VKSND huyện Văn Yên;
- CA huyện Văn Yên (2);
- Sở tư pháp tỉnh Yên Bái;
- Bị cáo; Người có QL\$NVLQ;
- THADS huyện Văn Yên;
- THA phạt tù (2);
- Lưu HS, TA.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Đình Lâm

